

Số: 273/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 05 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ
tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 519/TTr-STC ngày
03 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 08 thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính (Trong đó: 05 thủ tục hành chính cấp tỉnh, 03 thủ tục hành chính cấp huyện). Nội dung cụ thể của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính (Chi tiết, có Phụ lục I đính kèm).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Tài chính có trách nhiệm thực hiện, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp nội dung thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công niêm yết công khai, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện thuộc chức năng quản lý. Hoàn thành trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm xây dựng quy trình nội bộ, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Hoàn thành trong thời gian 02 ngày kể từ khi nhận được Quyết định này.

3. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan cập nhật thủ tục hành chính Điều 1 Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hùng

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN				
1	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	- Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của Chủ đầu tư dự án: cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công cấp tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định giao tài sản - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi của Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản. Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản phải được lập thành biên bản theo Mẫu số 01/BB tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2025/NĐ-CP .	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Không quy định	Nghị định số 008/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi
2	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh báo cáo Ủy ban	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Không quy định	Nghị định số 008/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025

		<p>nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định thu hồi.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định thu hồi tài sản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh có trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản thu hồi theo các hình thức quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 8/2028/NĐ-CP, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 22 Nghị định 8/2028/NĐ-CP xem xét, quyết định.</p>			<p>của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi</p>
3	<p>Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi</p>	<p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định điều chuyển tài sản.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định điều chuyển tài</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương</p>	<p>Không quy định</p>	<p>Nghị định số 008/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi</p>

		<p>sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hoặc có văn bản hỏi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản không phù hợp.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định điều chuyển tài sản của cấp có thẩm quyền, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tài sản điều chuyển và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận tài sản có trách nhiệm tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản theo quy định tại khoản 6 Điều 22 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP.</p>			
4	<p>Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại</p>	<p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh:</p> <p>+ Xem xét, quyết định xử lý đối với tài sản thuộc thẩm quyền quyết định xử lý của mình theo phân cấp quy định tại khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP hoặc có văn bản hỏi đáp trong trường hợp đề nghị xử lý tài sản không phù hợp.</p> <p>+ Xem xét, có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đối với tài sản thuộc thẩm quyền quyết định thanh lý/xử lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, xem xét,</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương</p>	<p>Không quy định</p>	<p>Nghị định số 008/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi</p>

		<p>quyết định thanh lý/xử lý tài sản theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp.</p> <p>-Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định thanh lý/xử lý của UBND cấp tỉnh và cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, doanh nghiệp có tài sản thanh lý/xử lý thực hiện như sau:</p> <p>+ Đối với thủ tục thanh lý tài sản: doanh nghiệp có tài sản thanh lý tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân có chức năng thực hiện phá dỡ, hủy bỏ tài sản; kiểm đếm, phân loại vật liệu, vật tư thu hồi. Việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi trong quá trình thanh lý tài sản thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định 08/2025/NĐ-CP.</p> <p>+ Đối với thủ tục xử lý tài sản: Doanh nghiệp được giao tài sản thực hiện kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán; báo cáo theo quy định tại Nghị định số 08/2025/NĐ-CP (báo cáo theo Mẫu 01D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2025/NĐ-CP)</p>			
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH				
1	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc xử lý tài sản, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao nhiệm vụ tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương	Không quy định	Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025

	sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	<p>xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi có trách nhiệm lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh toán gửi chủ tài khoản tạm giữ để chi trả chi phí xử lý tài sản.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm cấp tiền cho cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý để thực hiện chi trả các khoản chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản</p>			của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi
III	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN				
1	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	<p>- Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của Chủ đầu tư dự án: cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao tài sản.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi của Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản. Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản phải được lập thành biên bản theo Mẫu số 01/BB tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2025/NĐ-CP.</p>	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả các huyện, thị xã, thành phố	Không quy định	Nghị định số 008/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

2	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	<p>- Doanh nghiệp có tài sản thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23. Khoản 1 Điều 24 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP lập hồ sơ đề nghị thanh lý /xử lý tài sản gửi cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện.</p> <p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện xem xét, có văn bản đề nghị kèm theo bản sao hồ sơ báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xem xét, quyết định thanh lý/xử lý tài sản theo thẩm quyền hoặc có văn bản trả lời trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định thanh lý/xử lý của UBND cấp huyện, doanh nghiệp có tài sản thanh lý/xử lý thực hiện như sau:</p> <p>+ Đối với thủ tục thanh lý tài sản: doanh nghiệp có tài sản thanh lý tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân có chức năng thực hiện phá dỡ, hủy bỏ tài sản; kiểm đếm, phân loại vật liệu, vật tư thu hồi. Việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi trong quá trình thanh</p>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các huyện, thị xã, thành phố	Không quy định	Nghị định số 008/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi
---	---	--	---	----------------	--

		<p>lý tài sản thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định 08/2025/NĐ-CP.</p> <p>+ Đối với thủ tục xử lý tài sản: Doanh nghiệp được giao tài sản thực hiện kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán; báo cáo theo quy định tại Nghị định số 08/2025/NĐ-CP (báo cáo theo Mẫu 01D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2025/NĐ-CP)</p>			
3	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	<p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc xử lý tài sản, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi có trách nhiệm lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh toán gửi chủ tài khoản tạm giữ để chi trả chi phí xử lý tài sản.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm cấp tiền cho cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý để thực hiện chi trả các khoản chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản</p>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các huyện, thị xã, thành phố	Không quy định	Nghị định số 008/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi